TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh P**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Tiến

Bà Phạm Thị Xuyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2022/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hải P**, sinh năm 2001; cư trú tại: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ:Phạm Thúy Hnh năm 2001, có 01 con, sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 30/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nam Định

2. Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**, sinh năm 2002, cư trú tại: Xóm B, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết); con bà Phạm Thị T (đã chết); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/8/2022 đến ngày 30/8/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nam Định.

**** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1.Anh Mai Văn Q, sinh năm 2000; trú tại: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định;

2. Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 2000; trú tại: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định;

3. Chị Cầm Thị D, sinh năm 1999; trú tại: Bản M, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La;

4. Chị Lò Thị N, sinh năm 2001; trú tại: Bản P, xã N, huyện Th, tỉnh Sơn La

5. Anh Phan Minh S, sinh năm 1999; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định;

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo P, H; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt anh H và anh Q; vắng mặt chị D, chị N và anh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 20/8/2022, tổ công tác Công an huyện N tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng số 504 nhà nghỉ Đ thuộc thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định phát hiện bắt giữ và lập biên bản người phạm tội quả tang Nguyễn Hải P, Nguyễn Quốc H, Mai Văn Q, Nguyễn Quốc H, Cầm Thị D và Lò Thị N đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Thu giữ 01 đĩa sứ màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột dạng tinh thể trắng được niêm phong ký hiệu M; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 bật lửa ga màu trắng, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 thẻ nhựa màu đen bên trên ghi dòng chữ nước ngoài; 01 đèn nháy hiệu Laser Snow MP–787 màu đen, 01 loa màu đen bên trên ghi dòng chữ Harmon kardon; 01 túi nilon màu trắng; 01 điện thoại Iphone X màu đen, 01 xe mô tô biển số 15C1-407.85 nhãn hiệu Wave thu giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh, 01 xe mô tô biển số 18E1-420.20 nhãn hiệu Wave thu giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh thu giữ của Mai Văn Q; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen thu giữ của Nguyễn Hải P; 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng thu giữ của Lò Thị N; 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng thu giữ của Cầm Thị D.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành test ma túy đối với P, H, H, Q, D và N đều D tính với ma túy MDMA, Cocaine

Tại bản kết luận giám định số: 1215/KL-KTHS, ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon nhỏ màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu M: 0,041gam.

Quá trình điều tra các bị cáo khai: Khoảng 13 giờ ngày 20/8/2022 P, H, Q và H uống rượu tại quán thịt chó ở thị trấn Cổ Lễ, huyện T, tỉnh Nam Định, tại đây P rủ H, Q, H sau khi uống rượu xong sẽ đi thuê phòng sử dụng ma túy dạng "ke",

cả nhóm đồng ý, P nói với H tìm chỗ mua ma túy, sau đó P dùng điện thoại nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Phan Minh S, thị trấn Cổ Lễ, huyện T, tỉnh Nam Định để thuê 02 nhân viên nữ, 01 bộ loa, 01 đèn led, P không nói thuê để làm gì. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày P, H đi xe mô tô đến nhà nghỉ Đại Phát, P vào thuê phòng 504 (phòng 2 giường) cùng lúc này có N và D là nhân viên của S mang theo loa, đèn led lên phòng 504. Sau đó H và Q cũng đến và lên phòng, khi vào phòng H dùng điện thoại liên lạc qua ứng dụng zalo cho người có tên zalo "Hoàng Dũng" hỏi mua 01 chỉ "ke" và 03 viên kẹo, Hoàng Dũng đồng ý và báo giá 3.900.000 đồng, H đồng ý mua và xin nợ tiền 2 đến 3 ngày sau sẽ trả, Hoàng Dũng đồng ý. Đến khoảng 40 phút sau Hoàng Dũng đi đến gần khu vực cổng nhà nghỉ Đại Phát đưa cho H 01 túi nilon bên trong có 01 chỉ "ke", 03 viên kẹo, H cầm túi ma túy lên phòng 504 để P kiểm tra. Khi kiểm tra xong, P lấy trong tủ quần áo ra 01 đĩa sứ màu trắng đi vào nhà vệ sinh dùng bật lửa ga đốt giấy vệ sinh hơ nóng đĩa rồi mang đĩa ra bỏ trên giường, H bẻ 03 viên kẹo thành 6 phần, P lấy 02 nửa viên kẹo đưa cho D và N sử dụng, H, P, Q, H sử dụng mỗi người nửa viên. Sau đó H đổ ma túy "ke" ra đĩa dùng thẻ nhựa màu đen để "xào" ma túy cùng lúc này P bật loa và đèn led và lấy 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại thành ống hút để sử dụng ma túy. Khi "xào" xong ma túy H dùng ống hút sử dụng ma túy hút qua đường mũi, tiếp đến Q, H, P, N và D lần lượt sử dụng. Sau khi sử dụng xong cả nhóm nằm nghỉ và nghe nhạc được khoảng 15 phút, P bảo H gọi mua thêm ma túy "ke" để sử dụng. H tiếp tục dùng điện liên lạc qua ứng dụng zalo cho người có tên "Hoàng Dũng" hỏi mua thêm 01 chỉ "ke", Hoàng Dũng đồng ý và báo giá 3.000.000 đồng, H đồng ý mua và xin nợ tiền 2 đến 3 ngày sau sẽ trả, Hoàng Dũng đồng ý. Đến khoảng 20 phút sau Hoàng Dũng đi đến gần khu vực cổng nhà nghỉ Đại Phát đưa cho H 01 túi nilon bên trong có 01 chỉ "ke". H cầm túi ma túy lên phòng để P kiểm tra lại. Sau đó P cầm đĩa sứ màu trắng đi vào nhà vệ sinh dùng bật lửa ga đốt giấy vệ sinh hơ nóng đĩa rồi mang đĩa ra giường, H đổ ma túy vào đĩa rồi dùng thẻ nhựa màu đen "xào". Sau khi "xào" xong thì H sử dụng trước rồi đến Q, H, N, D thay nhau sử dụng, đến lượt P sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Hải P, Nguyễn Quốc H đã khai nhận hành vi mình của bản thân như đã nêu trên

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 15C1–407.85 nhãn hiệu Honda Wave, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hiền (là chị ruột của H). Khoảng tháng 7/2022 chị Hiền cho H mượn để đi tìm việc làm, ngày 20/8/2022 H lấy đi chơi và sử dụng ma túy chị Hiền không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị Hiền.

Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo Nguyễn Hải P và Nguyễn Quốc H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo P và H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Các anh H và Q đều giữ nguyên lời trình bày tại cơ quan điều tra và đề nghị Tòa án cho xin lại tài sản bị thu giữ trong vụ án, vì đây là tài sản riêng không quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hải P và Nguyễn Quốc H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2022;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2022;

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số: 1215/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam định ghi hoàn trả mẫu vật giám định; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 bật lửa ga màu trắng; 01 thẻ nhựa màu đen và 01 túi nilon màu trắng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone X màu đen của H sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen của P sử dụng vào việc thuê nhân viên và loa, đèn sử dụng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Trả lại cho anh Phan Minh S 01 đèn nháy hiệu Laser Snow MP–787 màu đen, 01 loa màu đen bên trên ghi dòng chữ Harmon kardon; trả lại cho Nguyễn Quốc H 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh và 01 xe mô tô biển số 18E1-420.20 nhãn hiệu Wave; trả lại cho anh Mai Văn Q 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh; trả lại cho Lò Thị N 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng và trả lại cho Cầm Thị D 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N; về lời nói sau cùng: Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuổi đời còn trẻ nhận thức pháp luật hạn chế, xin lỗi gia đình, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để cho các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 20 tháng 8 năm 2022, lời khai của người liên quan, bản kết luận giám định số 1215/KL-KTHS, ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 50 phút đến 18 giờ 15 phút ngày 20/8/2022, tại phòng số 504 nhà nghỉ Đại Phát, thuộc thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, Công an huyện N phát hiện bắt quả tang bị cáo P có hành vi thuê địa điểm và rủ H, Q, H, D, N 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy là 03 viên kẹo lắc và 02 chỉ "ke"; bị cáo H là người liên hệ mua ma túy về để cả nhóm sử dụng (ma túy dạng Ketamine còn lại thu giữ trên đĩa có khối lượng 0,041 gam). Như vậy, hành vi của các bị cáo P và H đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy, nH vẫn cố ý mua về tổ chức sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, không tu trí làm ăn để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lao vào con đường nghiệm hút dẫn đến phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo P có con còn nhỏ là lao động chính trong gia đình; bị cáo H bố mẹ mất sớm sống tự lập, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét vai trò trong vụ án: Đây là vụ án các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, P là người khởi xướng, chỉ đạo H tìm mua ma túy, chủ động thuê phòng nghỉ và thực hiện tội phạm tích cực nên giữ vai trò

chính trong vụ án, H là người liên hệ mua ma túy mang về cả nhóm sử dụng nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên các bị cáo thực hiện hành vi khi tuổi đời còn trẻ nhận thức pháp luật hạn chế, đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên cần xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo lao động tự do, mua ma túy về cùng nhau sử dụng nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,041 gam Ketamine để sử dụng của P, H, H và Q và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cầm Thị D và Lò Thị N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

[9] Đối với Bùi N Chiến, quản lý nhà nghỉ Đại Phát, không biết việc Nguyễn Hải P thuê phòng nghỉ 504 với mục đích để sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu để Uỷ ban nhân dân huyện N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Chiến trong việc không quản lý chặt chẽ địa điểm kinh doanh để xảy ra việc P, H, H Q, D và N sử dụng trái chất ma túy tại phòng nghỉ.

[10] Đối với Phan Minh S, không biết mục đích P mượn 01 đèn nháy, 01 loa màu đen và thuê 02 nhân viên (Cầm Thị D và Lò Thị N) để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý.

[11] Đối với người có tên "Hoàng Dũng" trong ứng dụng zalo mà bị cáo H đã liên lạc để mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Về xử lý vật chứng: Số ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 1215/GĐKTHS của phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Nam Định ghi hoàn mẫu vật sau giám định là chất cấm lưu hành; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 thẻ nhựa màu đen, 01 túi nilon màu trắng và 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ các bị cáo dùng trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen của P dùng vào việc liên lạc để thuê người, loa, đèn nháy của anh S và 01 điện thoại Iphone X màu đen của H dùng vào việc liên lạc mua ma túy về sử dụng, nên được xác định là công cụ và phương tiện các bị cáo dùng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 đèn nháy hiệu Laser Snow MP–787 màu đen, 01 loa màu đen bên trên ghi dòng chữ Harmon kardon được xác định là tài sản của anh S, khi cho

P mượn anh S không biết mục đích P mượn để sử dụng ma túy nên cần trả lại cho anh Phan Minh S; 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh và 01 xe mô tô biển số 18E1-420.20 nhãn hiệu Wave thu giữ của Nguyễn Quốc H; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh thu giữ của Mai Văn Q; 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng thu giữ của Lò Thị N; 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng thu giữ của Cầm Thị D được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của P và H nên cần trả lại cho H, Q, N và D theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hải P và Nguyễn Quốc H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải P 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2022;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 07 (bẩy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2022;

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 1215/GĐKTHS của phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Nam Định; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 thẻ nhựa màu đen, 01 túi nilon màu trắng và 01 đĩa sứ màu trắng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu đen thu giữ của bị cáo P và 01 điện thoại Iphone X màu đen thu giữ của bị cáo H đều đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại:

+ 01 đèn nháy hiệu Laser Snow MP–787 màu đen, 01 loa màu đen cho anh Phan Minh S;

+ 01 điện thoại Iphone 11 màu xanh và 01 xe mô tô biển số 18E1-420.20 nhãn hiệu Wave cho anh Nguyễn Quốc H;

+ 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh cho anh Mai Văn Q;

+ 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng cho chị Lò Thị N

+ 01 điện thoại Iphone XS max màu vàng cho chị Cầm Thị D.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa cơ quan Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Nguyễn Hải P và Nguyễn Quốc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo P, H và các anh H, Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Các chị D, N và anh S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện N;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ, CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã L và xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh